

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 21-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Bích Thảo –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn H –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22/01/1984, tại huyện T, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1959; Vợ: Đỗ Thị L, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018, hiện vợ con bị cáo đang cư trú tại thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Quốc Tr, sinh năm 1961. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/7/2020, bị cáo đi uống rượu về qua khu vực hội trường nhà văn hoá thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái thì thấy có người (ông Lê Quốc Tr) soi đèn pin (loại đèn đội đầu) trong sân hội trường. Bị cáo hỏi nhưng không thấy ai trả lời. Lúc đó, bị ánh đèn soi vào mặt nên bị cáo bức tức chửi “ Địt mẹ mày soi gì ở đây, biến”. Ông Lê Quốc Tr lúc này đã nhận ra bị cáo là người cùng thôn nên nói “Tao soi ốc, ảnh hưởng đéo gì đến mày”. Hai bên cãi

nhau, bị cáo tiến gần về phía ông Lê Quốc Tr dùng tay gạt chiếc đèn pin đang đội trên đầu ông Lê Quốc Tr, còn ông Lê Quốc Tr dùng chiếc cặp gấp bằng tre xĩa về phía mặt của bị cáo. Bị cáo bước lùi về phía sau thì bị trượt chân và ngã xuống sân. Lúc này, bị cáo đã nhận ra người soi đèn là ông Lê Quốc Tr là người cùng thôn với mình nhưng bị cáo không dừng lại mà hô lên “Ông Trí đánh người”. Bị cáo vùng dậy và tìm lấy 01 chiếc thùng nhựa cứng (Loại vỏ thùng sơn có khối lượng 0,9 kg, cao 35 cm, miệng hình tròn đường kính 30 cm, đường kính đáy 25 cm) tại góc sân nhà văn hoá, bị cáo dùng hai tay cầm vào miệng thùng chạy lại chỗ ông Lê Quốc Tr đang đứng vụt một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào trúng phần mũi của ông Lê Quốc Tr, làm ông Lê Quốc Tr bị choáng và ngã xuống sân nhà văn hoá, còn bị cáo bỏ về nhà. Ông Lê Quốc Tr được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái từ ngày 17/7/2020 đến ngày 28/7/2020 thì ra viện.

Ngày 06/10/2020 ông Lê Quốc Tr đã có đơn yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Bùi Văn H về hành vi gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/TgT ngày 14/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận:

“-Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Quốc Tr tại thời điểm giám định là 14 % (Mười bốn phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vùng ngang mũi + gãy xương chính mũi là do vật tày tác động một lực mạnh theo hướng trực diện gây nên”.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSTY ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Bùi Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Yên Bái là đúng và đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại.

Tại phiên tòa bị hại xác định về phần bồi thường thiệt hại hai bên gia đình đã thỏa thuận với nhau. Đến nay, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T luận tội và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Bùi Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy 01 chiếc thùng nhựa; 01 chiếc cặp gấp bằng tre dài 30 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm và hồ sơ hiện trường, bệnh án của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái, bản Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái, hậu quả thực tế xảy ra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn trong khi ứng xử, nên vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/7/2020, tại khu vực sân nhà văn hóa thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái Bùi Văn H đã có hành vi dùng 01 chiếc thùng nhựa cứng (loại vỏ thùng sơn có khối lượng 0,9 kg, cao 35cm, miệng hình tròn đường kính 30cm, đường kính đáy 25cm) đập trúng vùng mũi của ông Lê Quốc Tr. Hậu quả làm ông Lê Quốc Tr bị gãy xương chính mũi. Theo kết luận giám định, sức khỏe ông Lê Quốc Tr bị giảm do thương tích gây nên là 14% (*mười bốn phần trăm*). Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xét xử nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội. Do vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc thùng nhựa (Loại vỏ thùng sơn có khối lượng 0,9 kg, cao 35 cm, miệng hình tròn đường kính 30 cm, đường kính đáy 25 cm) là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc cặp gấp bằng tre dài 30 cm tài sản của bị hại, bị hại xác định không có giá trị sử dụng và yêu cầu không nhận lại, nên cần tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21-01-2021).

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự và trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy 01 chiếc thùng nhựa và 01 chiếc cặp gấp bằng tre dài 30 cm

(Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại (2)
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Phạm Mai Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Mai Hằng

